

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 754/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát,  
Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn  
một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ  
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh  
doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính  
phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách  
nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của  
Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn Nhà  
nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 105/2021/TT-BTC ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Bộ  
Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối  
với Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại công ty trách nhiệm hữu hạn một  
thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Ban kiểm soát Công ty Trách  
nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Kiên Giang;*



Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Ban Kiểm soát Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 56/TTr-STC ngày 23 tháng 02 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Kiên Giang và các quy định trước đây của UBND tỉnh Kiên Giang, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang có nội dung trái với nội dung tại Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động-Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Tổng Giám đốc, Giám đốc, Ban kiểm soát, Kiểm soát viên các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quản lý; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 của Quyết định;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của Ban kiểm soát, Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang**

*(Kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao của Ban kiểm soát; cơ chế phối hợp giữa Ban kiểm soát, Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên với các tổ chức, cá nhân có liên quan; cơ chế đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ của Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên; tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác của Ban kiểm soát, Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này được áp dụng cho Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên (gồm Kiểm soát viên chuyên trách và Kiểm soát viên không chuyên trách), Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc công ty và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên công ty.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong phạm vi Quy chế này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Công ty” là Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kiên Giang, Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang.

2. “Trưởng ban Ban kiểm soát” là cá nhân do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thực hiện các quy định tại Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106 và Điều 108 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

3. “Kiểm soát viên” (bao gồm Kiểm soát viên chuyên trách và Kiểm soát viên không chuyên trách) công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây viết tắt là Kiểm soát viên) là cá nhân do Ủy

ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thực hiện các quy định tại Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 108 Luật Doanh nghiệp và quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

## **Chương II**

### **NGHĨA VỤ, QUYỀN HẠN, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN**

#### **Điều 4. Nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

1. Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh.
2. Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Công ty.
3. Giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty.
4. Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty.
5. Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.
6. Giám sát hợp đồng, giao dịch của Công ty với các bên có liên quan.
7. Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn có giá trị lớn hơn 30% vốn chủ sở hữu hoặc lớn hơn mức vốn của dự án nhóm B theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công; hợp đồng, giao dịch mua, bán, giao dịch kinh doanh có giá trị lớn hơn 10% vốn chủ sở hữu hoặc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; giao dịch kinh doanh bất thường của Công ty.
8. Lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 của Điều này cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.
9. Xây dựng kế hoạch công tác năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt, ban hành trong quý I hàng năm; thực hiện theo kế hoạch công tác năm được phê duyệt.
10. Thực hiện nghĩa vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên

Giang, quy định tại điều lệ Công ty.

### **Điều 5. Quyền của Ban kiểm soát**

1. Tham gia các cuộc họp, các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Chủ tịch và Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty.

2. Chất vấn Chủ tịch và Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty về kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý, điều hành Công ty.

3. Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của Công ty.

4. Kiểm tra công việc quản lý, điều hành của Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

5. Yêu cầu Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

6. Yêu cầu người quản lý Công ty báo cáo về thực trạng tài chính và kết quả kinh doanh của công ty con khi xét thấy cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

7. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thành lập đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm toán để tham mưu và trực tiếp hỗ trợ Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao (nếu xét thấy cần thiết).

8. Quyền khác quy định tại điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

### **Điều 6. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát**

1. Trưởng ban Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch công tác hằng tháng, hằng quý và hằng năm của Ban kiểm soát; phân công nhiệm vụ và công việc cụ thể cho từng Kiểm soát viên.

2. Kiểm soát viên chủ động và độc lập thực hiện nhiệm vụ và công việc được phân công; đề xuất, kiến nghị thực hiện nhiệm vụ, công việc kiểm soát khác ngoài kế hoạch, ngoài phạm vi được phân công khi xét thấy cần thiết.

3. Ban kiểm soát họp ít nhất mỗi tháng một lần để rà soát, đánh giá, thông qua báo cáo kết quả kiểm soát trong tháng trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; thảo luận và thông qua kế hoạch hoạt động tiếp theo của Ban kiểm soát.

4. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Kiểm soát viên**

1. Tuân thủ pháp luật, điều lệ Công ty, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, Công ty và lợi ích hợp pháp của các bên tại Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Nhà nước và Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho Công ty mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này.

5. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, đồng thời yêu cầu Kiểm soát viên chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp phát hiện Kiểm soát viên đó vi phạm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao.

6. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây:

a) Phát hiện Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty và người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó;

b) Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định điều lệ Công ty hoặc quy chế quản trị nội bộ Công ty.

7. Trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, điều lệ Công ty.

## **Điều 8. Các phương pháp và hình thức giám sát của Ban kiểm soát**

### **1. Phương pháp giám sát:**

a) Giám sát gián tiếp: thông qua các tài liệu, báo cáo và thông tin thu thập được từ nhiều nguồn khác nhau; Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát, đối chiếu với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty để kiến nghị các vấn đề cần sửa đổi, bổ sung;

b) Giám sát trực tiếp: Ban kiểm soát trực tiếp làm việc với cá nhân, đơn vị phụ thuộc có liên quan trong Công ty để thực hiện việc giám sát, kiểm tra, đối chiếu với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

### **2. Hình thức giám sát:**

a) Giám sát định kỳ: căn cứ kế hoạch, chương trình công tác giám sát, kiểm tra của Ban kiểm soát đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt; Ban kiểm soát thông báo nội dung, địa điểm, thời gian và đối tượng giám sát, kiểm tra với Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc và đối tượng được giám sát trước khi thực hiện;

b) Giám sát đột xuất: khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền; do yêu cầu công việc phải giám sát đột xuất hoặc có đơn thư khiếu nại, tố giác cần phải xác minh; Ban Kiểm soát quyết định thực hiện việc giám sát đột xuất; đồng thời, thông báo nội dung, địa điểm, thời gian và đối tượng giám sát đột xuất với Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang trước khi thực hiện.

## **Chương III**

### **CƠ CHẾ PHỐI HỢP CÔNG TÁC CỦA TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN**

**Điều 9. Cơ chế phối hợp giữa Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và Công ty, Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty**

#### **1. Đối với Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

a) Khi xem xét, đánh giá các báo cáo của Công ty nếu cần làm rõ về các nội dung giám sát Ban kiểm soát, Kiểm soát viên yêu cầu đại diện Công ty hoặc các phòng chuyên môn phối hợp cung cấp báo cáo, hợp đồng, sổ sách kế toán và tài liệu hoặc giải trình những vấn đề liên quan;

b) Ban kiểm soát, Kiểm soát viên hoạt động với tư cách khách quan, độc lập trong quá trình kiểm tra, giám sát đồng thời phối hợp chặt chẽ với Chủ tịch,



Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình;

c) Ban kiểm soát được tham dự các cuộc họp giao ban, họp lãnh đạo Công ty mở rộng, họp chuyên đề và các cuộc khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại Công ty và có quyền phát biểu nhưng không có quyền biểu quyết.

d) Kiểm tra công tác chấp hành việc thực hiện các yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền qua các kiến nghị, điều chỉnh của kiểm toán, kiểm tra, thanh tra (nếu có);

đ) Ban kiểm soát gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thì đồng thời gửi cho Công ty, trừ trường hợp có quy định khác của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

## 2. Đối với Công ty, Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty

a) Công ty, Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thông tin đầy đủ, kịp thời về việc quyết định thành lập Ban kiểm soát, chế độ hoạt động và quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Ban kiểm soát tại Công ty;

b) Công ty phải bảo đảm gửi thông tin đến Ban kiểm soát cùng một thời điểm và phương thức như đối với Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty đối với các nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên;

c) Khi nhận được báo cáo của Ban kiểm soát mà Công ty có ý kiến khác thì trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, Công ty có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang trả lời đối với những vấn đề có ý kiến khác nhau;

d) Thực hiện các biện pháp quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm mục tiêu bảo toàn vốn và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Trong quá trình hoạt động kinh doanh xét thấy Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn để gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của Công ty thì Công ty sẽ có quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và thông báo cho Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên biết;

đ) Phối hợp cùng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên nắm bắt các thông tin về việc triển khai, thực hiện nội dung kiểm tra, giám sát. Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty và những người quản lý khác trong Công ty phải có trách





nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu phục vụ cho Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.

e) Tổ chức, thu xếp nơi làm việc, cơ sở vật chất và trang thiết bị công tác phục vụ cho hoạt động của Ban kiểm soát; có ý kiến đối với đề xuất phê duyệt tiêu chuẩn, định mức về cơ sở, vật chất, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Ban kiểm soát viên trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

g) Chủ động phối hợp cùng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên trong các cuộc họp giao ban, họp Ban Giám đốc, họp chuyên đề và các cuộc họp khác để cùng tham gia đóng góp ý kiến vào các phương án, mục tiêu, chiến lược kinh doanh cũng như góp ý vào các nội quy, quy chế của Công ty góp phần hoàn thiện hơn và đúng với quy định của pháp luật;

h) Chủ động phối hợp cùng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên khắc phục những kiến nghị, thực hiện các kết luận mà Ban kiểm soát, Kiểm soát viên đã đưa ra qua các cuộc kiểm tra, giám sát (nếu có) hoặc các yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 10. Cơ chế phối hợp, báo cáo, xin ý kiến giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

##### **1. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang:**

a) Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty bao gồm đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ;

b) Phê duyệt kế hoạch xây dựng công tác hằng năm của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên;

c) Trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát và sự thống nhất của Chủ tịch Công ty, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt tiêu chuẩn, định mức về cơ sở, vật chất, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát tại Công ty theo quy định hiện hành.

d) Theo dõi, giám sát, đánh giá, tổng hợp và xử lý các công việc liên quan đến hoạt động, quản lý, chế độ chính sách của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên;

đ) Thông báo đầy đủ cho Ban kiểm soát, Kiểm soát viên về quyết định của mình liên quan đến các nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều 5 Quy chế này;

e) Trả lời bằng văn bản các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát, Kiểm soát

viên và phải kịp thời đối với các vấn đề phát sinh đột xuất, có tính cấp bách mà Ban kiểm soát, Kiểm soát viên gửi xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

g) Thông báo cho Công ty và các cơ quan liên quan về việc ra quyết định thành lập Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và hiệu lực thi hành, để Công ty thu xếp nơi làm việc và các trang thiết bị công tác phục vụ cho công việc của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.

## 2. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên

a) Quý I hằng năm, Ban kiểm soát phải xây dựng kế hoạch công tác hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt và thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác năm đã được phê duyệt;

b) Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt tiêu chuẩn, định mức về cơ sở, vật chất, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Ban kiểm soát tại Công ty theo quy định hiện hành (sau khi có ý kiến thống nhất của Chủ tịch Công ty).

c) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác xây dựng hàng năm Ban kiểm soát, Kiểm soát viên phải chủ động công việc ngoài phạm vi kế hoạch mà không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cần phát hiện kịp thời những sai phạm hoặc những dấu hiệu vi phạm pháp luật, ghi nhận lại sự việc đưa ra các kiến nghị, giải pháp khắc phục (nếu có), đồng thời báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và Chủ tịch Công ty để phối hợp đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời;

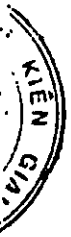
d) Định kỳ trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc quý và ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc năm. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên phải gửi cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo bằng văn bản về tình hình thực hiện quyền của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 5 Quy chế này và dự kiến phương hướng, kế hoạch hoạt động trong kỳ tới;

đ) Phối hợp đề xuất cơ quan Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thành lập đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm toán để tham mưu và trực tiếp hỗ trợ Ban kiểm soát, Kiểm soát viên thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

## Chương IV

### CƠ CHẾ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN

**Điều 11. Căn cứ, nội dung, thời điểm, trách nhiệm, tiêu chí đánh giá và xếp loại chất lượng**



1. Trách nhiệm, căn cứ, tiêu chí, nội dung đánh giá và xếp loại chất lượng hàng năm thực hiện theo Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

2. Việc đánh giá Trưởng ban Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên được thực hiện hàng năm sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng được lưu vào hồ sơ và thông báo đến Trưởng ban Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên.

3. Trưởng ban Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên được đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo 04 mức độ: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

4. Đối với Trưởng ban Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên là đảng viên thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trước; đánh giá, xếp loại chất lượng quản lý sau.

### **Điều 12. Quy trình, trình tự thủ tục đánh giá.**

1. Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên: viết bản tự nhận xét, đánh giá và tự nhận mức độ xếp loại chất lượng (theo mẫu phụ lục kèm theo Quy chế này) gửi về các Sở: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Trên cơ sở bản tự nhận xét, đánh giá mức độ xếp loại chất lượng của Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên; ý kiến đánh giá của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và căn cứ tiêu chí đánh giá xếp loại chất lượng quy định tại Quy chế này và nhiệm vụ được giao theo kế hoạch hàng năm, Sở Tài chính tổng hợp, đề xuất đánh giá mức độ xếp loại chất lượng gửi Sở Nội vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xem xét, quyết định.

3. Đối với Kiểm soát viên không chuyên trách: việc xếp loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ Kiểm soát viên là một phần nội dung để người đứng đầu cơ quan quản lý đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của công chức.

### **Chương V**

## **TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG, ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC, ĐỊNH MỨC CHI PHÍ CÔNG TÁC, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 13. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng, điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác, chi phí hoạt động của Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

1. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng, điều kiện làm việc, định mức chi phí



công tác và các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định theo quy định; được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty và được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

2. Chế độ chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên thực hiện theo Quy chế trích lập, quản lý quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Trưởng ban Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên được hưởng chế độ phúc lợi, ưu đãi và tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể khác của Công ty như cán bộ, nhân viên và người lao động của Công ty.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nhận xét, đánh giá kết quả công tác hàng năm của Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên theo các tiêu chí của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ có liên quan đến lĩnh vực được phân công.

b) Tổng hợp đối chiếu chương trình và kết quả công tác năm của Trưởng ban Ban kiểm soát, kết quả nhiệm vụ được phân công của Trưởng ban Kiểm soát, Kiểm soát viên đề xuất mức xếp loại chất lượng gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đối với Trưởng ban Ban kiểm soát và Kiểm soát viên theo quy định.

c) Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Sở Tài chính thực hiện chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại các Công ty.

d) Định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về kết quả thực hiện của Ban kiểm soát tại các Công ty theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

đ) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định liên quan đến vướng mắc



của Quy chế trong quá trình thực hiện theo đề nghị của các sở, ngành và các Công ty.

## 2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp Sở Tài chính nhận xét, đánh giá kết quả công tác năm, bản tự chấm điểm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của kiểm soát viên theo các tiêu chí đã được quy định tại Quy chế này có liên quan đến lĩnh vực được phân công.

b) Chủ trì hướng dẫn và đánh giá chất lượng hoạt động Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên trong lĩnh vực Sở được phân công.

## 3. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Trên cơ sở ý kiến đề xuất của Sở Tài chính, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đánh giá và quyết định mức xếp loại chất lượng đối với Trưởng ban Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Chủ tịch, Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty, người quản lý, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

5. Các nội dung, quy định tại các quy chế nội bộ của Công ty có liên quan đến hoạt động của Trưởng ban Ban kiểm soát, Kiểm soát viên phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Quy chế này.

6. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát chưa được nêu trong Quy chế này sẽ do Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác điều chỉnh.

7. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát chưa được quy định tại Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định của pháp luật khác với những điều, khoản trong Quy chế này thì áp dụng những quy định của pháp luật để điều chỉnh hoạt động của Ban kiểm soát./.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục**

**MẪU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM CỦA  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN**

*(Kèm theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Trưởng ban Ban kiểm soát,  
Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm  
giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**UBND TỈNH KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÊN ĐƠN VỊ:..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM  
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM.....**

- Họ và tên:.....

- Chức vụ:.....

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
1	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, lễ lối làm việc chuẩn mực;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
2	Luôn gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;	1. Đạt 2. Chưa đạt		
3	Hoàn thành tốt việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có);	1. Đã khắc phục 2. Chưa khắc phục		
4	Việc chấp hành và tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu.	1. Đạt 2. Chưa đạt		
5	<b>Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao:</b>	Theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu,		



TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nêu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chương trình công tác năm đúng thời hạn.</li> <li>- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty trong việc điều lệ của Công ty, quy chế tài chính của Công ty, tổ chức sắp xếp đổi mới doanh nghiệp;</li> <li>- Giám sát hoạt động của Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, hằng năm của doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp;</li> <li>- Giám sát hoạt động của Chủ tịch, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp, chế độ tiền lương, tiền thưởng;</li> <li>- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá Công tác quản lý và các báo cáo khác theo quy định kịp thời chính xác;</li> <li>- Phản ánh kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của Công ty và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp mình kiểm soát;</li> <li>- Chủ động báo cáo và khuyến nghị kịp thời tới Ủy ban nhân dân tỉnh, về những sai phạm, những hoạt động bất thường, trái với pháp luật và các quy định của</li> </ul>	<p>nhiệm vụ công tác được giao trong năm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đạt 100%.</li> <li>2. Đạt từ 90% trở lên.</li> <li>3. Đạt từ 70% đến &lt; 90%.</li> <li>4. Đạt dưới 70%.</li> </ol>		

TT	Nội dung đánh giá	Mức quy định	Cá nhân tự đánh giá	Cơ sở đánh giá (nếu kết quả cụ thể hoặc tài liệu kiểm chứng)
	tỉnh; kiến nghị UBND tỉnh các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh; - Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác hàng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối chiếu kết quả thực hiện với chương trình công tác);			

**CÁ NHÂN TỰ XẾP LOẠI:** (đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây):

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 1)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ (các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 2)	Hoàn thành nhiệm vụ (các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 1 và nội dung 5 đạt mức 3)	Không hoàn thành nhiệm vụ (các nội dung 1, 2, 3, 4 đạt mức 2 và nội dung 5 ở mức 4)
--	---	---	---

Kiên Giang, ngày tháng năm.....

Người tự nhận xét, đánh giá  
(Ký, ghi rõ họ tên)

